

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án về việc “*Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*” của người yêu cầu:

- Ông Lê Văn Y, sinh năm: 1991. Địa chỉ: K91/18 đường THL, phường KT, quận CL, thành phố ĐN.

- Bà Mai Thị Kim C, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Thôn 5, xã KH, huyện HV, thành phố ĐN.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Lê Văn Y và bà Mai Thị Kim C kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại UBND phường KT, quận CL, thành phố ĐN theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 78/2013, đăng ký ngày 28/6/2013. Tại phiên họp ghi nhận kết quả hoà giải ngày 03/11/2021, ông Lê Văn Y và bà Mai Thị Kim C thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Ông Lê Văn Y và bà Mai Thị Kim C xác định có ba con chung là Lê Mai Bảo C, sinh ngày: 06/12/2013; Lê Mai Bảo L, sinh ngày: 08/08/2015; Lê Văn Quốc H, sinh ngày: 16/8/2017 và thống nhất thỏa thuận: Bà Mai Thị Kim C là người trực tiếp nuôi dưỡng ba con chung là Lê Mai Bảo C, sinh ngày: 06/12/2013; Lê Mai Bảo L, sinh ngày: 08/08/2015 và Lê Văn Quốc H, sinh ngày: 16/8/2017 đến khi ba con chung đủ 18 tuổi. Ông Lê Văn Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Lê Văn Y và bà Mai Thị Kim C xác định không có.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải lập ngày 03 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Do đó căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành về thỏa thuận thuận tình ly hôn của ông Lê Văn Y và bà Mai Thị Kim C.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Văn Y và bà Mai Thị Kim C thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số: 78/2013, đăng ký ngày 28/6/2013 tại UBND phường KT, quận CL, thành phố ĐN).

- *Về con chung:* Ông Lê Văn Y và bà Mai Thị Kim C thống nhất thỏa thuận bà Mai Thị Kim C là người trực tiếp nuôi dưỡng ba con chung là: Lê Mai Bảo C, sinh ngày: 06/12/2013; Lê Mai Bảo L, sinh ngày: 08/08/2015 và Lê Văn Quốc H, sinh ngày: 16/8/2017. Ông Lê Văn Y không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Lê Văn Y và bà Mai Thị Kim C xác định không có và không yêu cầu giải quyết.

**2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.** Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã phường Khuê Trung  
(Giấy chứng nhận kết hôn số: 78/2013, ngày 28/6/2013);
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Phú Đạt**